

## Những ảnh hưởng của tệ nạn xã hội đối với các chiến dịch truyền thông về HIV/AIDS

(trường hợp nghiên cứu ở thành phố Nha Trang)

VŨ NGUYỄN

Trong cuộc khảo sát được tiến hành ở Nha Trang tháng 12 năm 1994, *phỏng vấn sâu* đã được dùng để khai thác ý kiến của một số người có vị trí lãnh đạo cao, hoặc giữ những trách nhiệm chủ chốt trong một số ban, ngành và cơ sở giáo dục ở Nha Trang trên chủ đề ảnh hưởng của tệ nạn xã hội trong mối liên quan với các chiến dịch truyền thông về HIV/AIDS. Đây cũng là một trong nhiều mảng vấn đề đã được đề cập đến ở các cuộc thảo luận với nhóm học sinh. Từ cách nhìn của những người có trách nhiệm, các vấn đề này đã được hiểu rộng hơn. Trên cơ sở phân tích những khó khăn và thuận lợi của công tác phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố Nha Trang, có thể thấy rằng, thành công của các chiến dịch phòng chống HIV/AIDS phụ thuộc rất nhiều vào một môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh.

Thông thường *phỏng vấn sâu là hình thức đối thoại giữa điều tra viên và người được phỏng vấn trên cùng một chủ đề*. Trong cuộc nghiên cứu này đôi khi một người phỏng vấn đã phải nói chuyện cùng một lúc với 2 thậm chí 3 người, là giám đốc, phó giám đốc hoặc người đặc trách một mảng vấn đề nào đó của cơ quan. Về mặt kỹ thuật, các băng ghi âm do phân biệt được những ý kiến riêng biệt. Nhưng để tiện cho việc phân tích thông tin sau này và cũng để giữ nguyên tắc khuyết danh trong văn bản, chúng tôi đã thống nhất coi những ý kiến của 2 hoặc 3 người lãnh đạo trong một cơ sở là ý kiến đại diện cho cơ sở đó. Các ý kiến đã được ghi số 1, 2, 3 và xếp cùng vào một phần. Khi xử lý các kết quả phỏng vấn sâu, chúng tôi đã lược bỏ toàn bộ các câu hỏi mà người đi phỏng vấn đã dùng để khai thác thông tin và ghi chép trung thực tất cả các ý kiến của người được hỏi theo trật tự của cuộc nói chuyện. Một số sâu hỏi chung đã được dùng cho tất cả các cuộc phỏng vấn, và đối với mỗi ban ngành hoặc trường khác nhau chúng tôi có sử dụng thêm một số câu hỏi riêng. Tất cả các cuộc phỏng vấn sâu đều được ghi âm với sự đồng ý của những người tham gia. Sau đó các băng ghi âm được gỡ ra và đánh máy thành những văn bản khuyết danh. Các phân tích sau này của cuộc nghiên cứu đều dựa trên những văn bản đó. Các băng ghi âm đã được xóa bỏ.

So với việc phân tích những thông tin thu được từ các cuộc thảo luận nhóm tập trung, việc phân tích những văn bản phỏng vấn sâu đơn giản hơn vì chúng đã được ghi chép lại như một bài viết và mỗi người có thể tìm thấy ở đó những thông tin phù hợp với mỗi quan tâm riêng của mình.

Phần viết này chỉ tập trung phân tích những ảnh hưởng khác nhau của môi trường xã hội, đặc biệt là của tệ nạn xã hội đến việc thực hiện các chương trình truyền thông phòng chống AIDS ở Nha Trang, đặc biệt là đối với nhóm thanh niên. *Mại dâm* là một vấn đề nhức nhối nhất trong các tệ nạn xã hội hiện nay. Điều này thấy rất rõ ở Nha Trang. Khi đoàn chúng tôi đến Nha Trang thì vụ ăn chơi, cướp giật và mại dâm lớn nhất ở đây vừa bị đổ vỡ. Sự kiện này đã gây một ấn tượng rất mạnh trong nhiều nhóm cư dân ở thành phố, đặc biệt là trong nhóm thanh niên. Tất cả

những người chúng tôi đã gặp để phỏng vấn sâu cũng đều nhắc đến sự kiện này. Sự chỉ trích gay gắt tập trung chủ yếu vào những người đi mua dâm, rất tiếc, lại là những cán bộ Nhà nước. Từ nhiều phía khác nhau trên mỗi lĩnh vực công tác, những người được phỏng vấn đã nói lên suy nghĩ của mình.

*“Vụ việc ở 62 Trần Phú đã cho thấy mức độ ăn chơi hư hỏng không phải chỉ của một số ít thanh niên mà còn của một số cán bộ Nhà nước. Vụ này có một ảnh hưởng lớn trong xã hội và làm giảm uy tín của những người vẫn được dân kính trọng...phải có biện pháp đối với những người đi mua dâm, nhất là những người đang còn đi làm trong sở Nhà nước, dùng thì giờ và tiền bạc của dân”* (ý kiến của Sở giáo dục Khánh Hòa, Nha Trang).

*“Chúng ta đều biết các doanh nghiệp dù rất giàu và kiếm tiền rất dễ họ cũng không tiêu xài tiền của một cách lãng phí xa hoa như thế. Phải thừa nhận phần lớn những khách mua dâm, ăn chơi sang trọng hiện nay ở các nhà hàng là các cán bộ Nhà nước có chức quyền lợi dụng tiền của Nhà nước. Vì cơ chế quản lý sử dụng tiền của vô tội vạ nên nhiều cán bộ Nhà nước đã hư hỏng, phải có một sự rà soát lại thật chặt chẽ, thái hời các cán bộ đã biến chất và đào tạo lại đội ngũ cán bộ có năng lực, có phẩm chất đạo đức”/ “Có thể thấy đa số những người mua dâm là cán bộ của Nhà nước, phần lớn họ dùng tiền của Nhà nước để ăn chơi rất mất tin nhiệm trong nhân dân. Việc này cần phải có biện pháp để chấm dứt, không thể cứ biết mà mãi không sửa. Gái mại dâm hiện nay cũng trá hình dưới nhiều hình thức...chúng dựa vào sự phát triển của ngành du lịch để tồn tại. Biết bao nhiêu nhà hàng khách sạn đã mọc lên”* (ý kiến của Ủy ban Chăm sóc và Bảo vệ trẻ em tỉnh Khánh Hòa / Hội Phụ nữ Tỉnh).

*“Người mua dâm đa dạng lắm, có người nước ngoài, bọn có tiền án tiền sự và một số đông những người giàu có, cán bộ Nhà nước...”*(ý kiến của Phòng Cảnh sát Hình sự)./ *“...phải thấy rõ một điều là không ít người mua dâm là cán bộ Nhà nước. Khi vụ nhà hàng 62 Trần Phú bị đổ bể, đã thấy nhiều tên tuổi khá “to”, điều đó đã gây nên một sự thất tín trong nhân dân thành phố. Theo tôi biết, không phải chỉ ở Nha Trang, tình trạng này cũng đúng với nhiều trường hợp về khách mua dâm trong cả nước. Nếu chúng ta không có một biện pháp, một quyết tâm để làm sạch hàng ngũ cán bộ thì không thể nói đến việc hạn chế và xóa bỏ tệ nạn này trong đa số dân chúng...”*(ý kiến của Ủy ban Phòng chống AIDS và Sở Y tế).

Như vậy là tất cả những người được hỏi đều tỏ một thái độ tích cực đối với việc cần thiết phải giải quyết tệ mại dâm đang ngày một gia tăng dưới nhiều hình thức khó kiểm soát hơn nhiều so với trước đây. Nhưng ai cũng hiểu đây là một việc lớn và là một việc khó. Xóa bỏ mại dâm hoặc hạn chế sự phát triển và ảnh hưởng của nó đòi hỏi phải có sự thống nhất hành động từ nhiều phía, đặc biệt là từ phía trên xuống, phía Nhà nước. Trong khi đó nhiều người được hỏi đã cho rằng, nhiều chính sách lớn của Chính phủ trong việc mở mang nhà hàng, khách sạn hoặc khu du lịch mà không kiểm soát được chúng đã tạo điều kiện cho mại dâm phát triển.

*“Phải thừa nhận rằng, điều kiện xã hội hiện nay đã khuyến khích cho tệ mại dâm phát triển. Chưa bao giờ lại nhiều nhà hàng, khách sạn, cafe và massage đến như thế?”* (ý kiến của Hiệu trưởng và Giáo viên sinh vật của một trường phổ thông cấp III)./ *“Một lý do nữa, quan trọng hơn, quyết định hơn đến sự xuất hiện nhan nhản mại dâm ở khắp nơi, đó là do sự phát triển kinh tế của đất nước, đã hình thành một lớp người giàu có về tiền bạc, có một lối sống khác, ăn chơi hưởng thụ, có một cái nhìn khác về người nghèo hơn mình. Trong xã hội cũng hình thành giai cấp tôi tớ...Người mua dâm phần lớn do dư giả về tiền bạc, nhiều người là cán bộ có chức vụ. Đời sống văn hóa của chúng ta rất đáng lo ngại bởi sự xuất hiện của những ông chủ mới, quy luật đồng tiền khắc nghiệt lắm, nó chi phối tất cả, nếu văn hóa bị đồng tiền kéo lê thì sẽ thảm hại vô cùng. Dịch vụ mại dâm ở Nha Trang có cả ở những nơi hát karaoke, các quán cafe...”*(ý kiến của Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa).

Không phải Nhà nước ta không tìm cách xóa bỏ hay hạn chế tệ mại dâm, một số qui định về việc xử phạt hành chính, hoặc xử phạt bằng tiền đối với những nơi bao chứa mại dâm và đối với khách mua dâm đã được áp dụng... Nhưng bất chấp tất cả những điều đó, tệ mại dâm ở thành phố và cả ở nông thôn không những không bị hạn chế mà còn có xu hướng lan rộng hơn trước đây, thậm chí ở một số nơi tệ mại dâm phát triển công khai, thách thức dư luận xã hội và có một ảnh hưởng rất xấu đến tầng lớp thanh niên. Theo ý kiến của những người được hỏi, việc áp dụng qui định xử phạt bằng tiền đối với khách mua dâm trên thực tế đã có ý nghĩa tiêu cực - những người đi kiểm tra và xử phạt đã giàu thêm và thoái hóa thêm về đạo đức.

*"Phạt tiền sẽ không triệt được người mua dâm mà sẽ làm hỏng thêm một loạt những người được giao trách nhiệm đi thu tiền. Nhà nước chúng ta sẽ không thu được tiền, mà lớp người có trách nhiệm được thu tiền sau khi đã có tiền và quen ra vào những chốn ăn chơi đó rồi sẽ đến lúc họ lại dùng chính những đồng tiền đó để đi mua dâm ở chỗ khác. Luân quản lảm, mà vô ích".* ( ý kiến của Sở Văn hóa Thông tin Khánh Hòa ).

Nhiều người được hỏi nói rằng mại dâm dù là một nhu cầu, và cũng như tham nhũng... ở cấp nào thì có khiếu tham nhũng của cấp đó, trong hoạt động mại dâm hoặc ăn chơi tiêu xài thì người giàu chơi kiêu người giàu, kẻ nghèo chơi kiêu kẻ nghèo. Thêm nữa, ***nếu chúng ta đã không xác định được ai là mại dâm hoặc cũng không công nhận là mại dâm thì sự xóa bỏ sẽ được bắt đầu như thế nào?*** Và chúng ta sẽ lựa chọn biện pháp nào? Một số người đặt vấn đề liệu *"có nên giáo dục cho số đàn ông - những người có khả năng ở trong độ tuổi mua dâm biết các thông tin về bệnh tật và phương pháp phòng chống không? Một biện pháp nữa, có thể công khai trên báo các vụ việc trong một thời gian ngắn. Thay vì đăng ảnh các cô gái bán dâm bịt mắt thì chúng ta đăng ảnh những người mua dâm bịt mắt, như thế công bằng hơn và có hiệu quả, ít nhất là hiệu quả hơn chuyện phạt tiền"*( Sở Văn hoá thông tin). Một số khác đề nghị hợp thức hóa mại dâm bằng cách khám chữa bệnh thường xuyên cho tiếp viên khách sạn, phổ biến kiến thức về phòng chống AIDS cho họ, hoặc tìm việc làm cho gái mại dâm, giáo dục cưỡng chế đối với họ hoặc chờ đợi cho đến khi chúng ta tạo được một dư luận xã hội lành mạnh đủ sức cho họ cảm thấy lạc lõng và tự quay về với cuộc sống lương thiện?

Trong khi bao nhiêu biện pháp đang được thảo ra và bàn luận, cũng có rất nhiều chủ chứa bị bắt giữ, nhiều nhà hàng có hoạt động mại dâm đã bị đóng cửa nhưng cũng đã có rất nhiều chủ chứa mới với các hoạt động của đường dây mại dâm phức tạp hơn, kín đáo hơn đã xuất hiện. Những mất mát không lường trước được về người, về của, về văn hóa là những cái giá mà chúng ta sẽ phải trả cho sự chậm trễ và ít kiên quyết trong việc đối phó với tệ mại dâm hôm nay.

Để kết thúc một phần viết rất khó mà chúng tôi không có được một ý tưởng nào có giá trị, chúng tôi muốn chia sẻ ý kiến của một cô giáo hiệu trưởng một trường phổ thông cấp III và ý kiến của Ủy ban phòng chống AIDS và sở Y tế Khánh Hòa - Nha Trang.

*"Tôi thấy chúng ta không nên ảo tưởng về việc sẽ chống được nạn mại dâm... Cần phải xác định là nếu không thể xóa được, thì chúng ta phải chọn một con đường khác, lưỡng lự là có tội với bao nhiêu thế hệ phụ nữ và trẻ em. Tại sao chúng ta cứ luẩn quẩn mãi với việc đó, trong khi tất cả người dân đều nghĩ rằng, Chính phủ đã không làm được gì trong việc này... Ai cũng biết xóa mại dâm là "bắt cóc bỏ đĩa", tại sao chúng ta cứ làm mãi một việc vô ích như thế, tốn tiền như thế, giả dối như thế... Mại dâm là một tất yếu trong xã hội phát triển, khi ai cũng có tiền. Có lẽ không có một nước nào trên thế giới lại không có mại dâm. Mà chắc không chỉ có nước ta mới gìn giữ thuần phong mỹ tục. Bao nhiêu nước nề nếp hơn chúng ta, họ vẫn đã phải chấp nhận nạn mại dâm, nhưng họ đã thu xếp làm sao cho nhóm người này có thể gây tổn hại ít nhất cho xã hội và cho các gia đình, còn chúng ta, chúng ta đã không làm được gì cả...?"* ( ý kiến của Hiệu trưởng và giáo viên sinh vật của một trường phổ thông cấp III).

“Kinh nghiệm cho thấy nhiều nước trên thế giới có thể dẹp được ma túy, nhưng không nghe nói ở đâu dẹp mại dâm, họ chỉ tìm cách kiểm soát, khống chế, quản lý mại dâm mà thôi. Nói như vậy để thấy là việc thanh toán mại dâm là rất khó. Ở nước ta, tệ mại dâm đi kèm với sự xuống cấp về đạo đức luân lý xã hội, với sự biến chất sa ngã của hàng ngũ cán bộ, tiêu xài lãng phí của của Nhà nước và của nhân dân, làm gương xấu cho tầng lớp thanh niên và phá vỡ nhiều gia đình. Nếu không có quyết tâm thật cao, biện pháp thật thích hợp thì không thể hy vọng dẹp bỏ được tệ nạn này trong nhiều năm nữa và bệnh AIDS cũng từ đó mà trầm trọng hơn” ( ý kiến của Ủy ban phòng chống AIDS và Sờ Y tế ).

**Giáo dục phòng chống AIDS** cho thanh niên là một mối quan tâm rất đặc biệt đối với tất cả những người chúng tôi đã gặp. Ai cũng hiểu rằng một tầng lớp thanh niên có học vấn, có việc làm, hiểu biết và sống lành mạnh là một sự ngăn trở rất đáng kể hiểm họa AIDS cho Việt Nam ở thế kỷ sau. Đây **không phải là vấn đề mới, nhưng nó cấp thiết về ý nghĩa thực tiễn**. Những người làm công tác giảng dạy ở trường phổ thông và trường Đại học đều cho rằng môi trường giáo dục giới tính và giáo dục phòng chống AIDS tốt nhất là bắt đầu ở trường phổ thông và kiến thức sẽ được nâng cao và hoàn thiện dần sau nhiều năm học.

“Từ phía nhà trường, việc giáo dục sẽ rất có nề nếp và dần dần biến thành một phần tri thức của con người, không chỉ chống riêng bệnh AIDS mà là có ý thức bảo vệ và làm chủ sức khỏe của mình... Việc giáo dục về HIV/AIDS cho lứa tuổi thanh niên nên lấy nhà trường làm một địa bàn chủ yếu. Giáo dục ở đây thường đạt kết quả rất cao và có ảnh hưởng rộng... dạy công khai về giới tính sẽ giúp các em tự tin và tự nhiên hơn trong cuộc sống...” ( ý kiến của Hiệu trưởng trường phổ thông cấp III / Sờ Giáo dục ).

Điều băn khoăn chủ yếu của nhiều người được hỏi là khi nào nhà trường sẽ chính thức được đảm nhận trách nhiệm này. Sự băn khoăn là có cơ sở vì trong nhiều năm trước đây, giáo dục giới tính đã được dạy ở trường phổ thông, rồi lại không dạy nữa vì không có tiền, không có thầy... Một số khác lo lắng về nội dung giảng dạy, về chất lượng kiến thức và đạo đức, hành vi của giáo viên, nhưng quan trọng nhất vẫn là nội dung .

“...giáo dục giới tính và thông qua đó giáo dục về cơ sở khoa học của việc lan nhiễm HIV là rất cần thiết, nhưng nội dung giảng dạy phải đủ tế nhị và phù hợp với tâm sinh lý và điều kiện kinh tế văn hóa của người Việt Nam. Công khai nói về điều đó không phải có nghĩa là thô bạo, trơ trẽn...Càng không hiểu biết thì sẽ gây tò mò và nhiều trường hợp các em vì tò mò muốn thử mà phạm pháp...”/ “...nếu chúng ta giáo dục quá kỹ về giới tính cũng như các vấn đề kế hoạch hóa dân số...nhiều khi sẽ đưa đến hậu quả xấu. Tôi nghĩ tư duy của trẻ em Việt Nam không giống như trẻ em Phương Tây...” ( ý kiến của sở Văn hóa thông tin Khánh Hòa).

“Tôi tán thành việc giáo dục giới tính trong trường phổ thông từ cấp II chứ không chỉ riêng cấp III...nhưng liều lượng kiến thức như thế nào là phù hợp với từng lứa tuổi là việc rất quan trọng, và khi đã chọn được nội dung giáo dục thì phải duy trì chứ không phải làm một vài năm rồi lại bỏ như trước đây...” ( ý kiến của Ủy ban chăm sóc và bảo vệ trẻ em và Hội phụ nữ tỉnh ).

Song song với việc phổ cập kiến thức ở trường, việc cung cấp các thông tin khác có liên quan dưới hình thức sách báo, phim ảnh là rất quan trọng. Việc này phải được làm tốt thì mới có thể làm giảm ảnh hưởng của sách báo, phim ảnh "đen" đang quá phổ biến ở hệ phổ cũng như các quán cafe, karaoke. Một người lãnh đạo ở trường Đại học Thủy sản khi gặp nhóm chúng tôi đã nói là nhà trường rất khó khăn trong việc nhắc nhở các em học sinh khi biết chúng chuyền tay nhau đọc các sách báo "đen" hoặc xem tranh ảnh khiêu dâm.

“..vì các em đã lớn, nhiều em nói muốn đọc để hiểu biết và để tránh chứ không phải để bắt chước...Chúng ta chưa có sách về giáo dục tình dục cho lứa tuổi thanh niên. Việc cấm các em

là vô lý và rất khó, chỉ nhắc để các em có ý thức không bị ảnh hưởng và không cho các em có điều kiện để vi phạm...nếu chúng ta hạn chế, ngăn chặn sách báo khiêu dâm, phim đen thì chúng ta phải có sách báo khác, phim khác thay thế. Ngăn cấm các em một cách chung chung sẽ không đạt được kết quả gì..." (ý kiến của Đại học Thủy sản).

"Cần phải có một sự chuẩn bị công phu về giáo án, và cũng phải làm nhanh, không thể cầu toàn mà chậm trễ, vì bây giờ trẻ em tiếp xúc với nhiều nguồn thông tin lắm, chúng nghĩ rằng quan hệ tình dục là một điều gì đó rất bình thường ở một người lớn tuổi trưởng thành. Nếu chúng ta không dạy thì sách báo đen sẽ dạy, khi đó chúng ta lo đi khắc phục hậu quả. Phải giúp con người có kiến thức để lựa chọn chứ không phải chấp nhận một cách mù quáng" (ý kiến của Ủy ban Dân số tỉnh).

Những người được hỏi cũng cho thấy là công tác giáo dục thanh niên nói chung và công tác giáo dục phòng chống AIDS nói riêng chỉ có lúc thành công nếu được thực hiện trong một điều kiện xã hội lành mạnh. Nhà nước phải kiểm soát được sách báo, phim ảnh, băng hình đen, đồng thời xây dựng được những chương trình sinh hoạt văn hóa cho thanh niên, thu hút họ vào những hoạt động lành mạnh và có ích, thêm nữa, việc làm với thu nhập ổn định sẽ giúp thanh niên sớm định hình tư cách và làm chủ được bản thân mình.

"...phải sử dụng tầng lớp thanh niên vào việc tẩy chay các thói ăn chơi sa đọa, tiêu xài quá xá hoặc hút chích ma túy. Muốn thế họ phải được học hành, phải có việc làm lương thiện./ chúng tôi mong muốn xã hội tạo việc làm cho thanh niên, khi các em có thu nhập các em sẽ thu xếp được những chi tiêu của mình và sẽ sớm bắt đầu một nếp sống ổn định" (Sở Du lịch Khánh Hòa / Trường Đại học Thủy sản).

Kiến nghị Chính phủ cần phải có một sự tập trung đầu tư thích đáng cả về vật chất lẫn tinh thần cho công tác giáo dục thế hệ trẻ là nguyện vọng chung của những người được hỏi. Bởi vì những tổn thất sẽ là không thể đo đếm được trong ít năm nữa nếu giờ đây chúng ta không chú ý đến việc đầu tư cho lứa tuổi này.

"...việc tăng đầu tư kinh phí của Chính phủ vào giáo dục nói chung sẽ là rất quan trọng. Nó sẽ tạo ra những thay đổi về chất trong toàn bộ nội dung giảng dạy trong nhà trường hiện nay và trong tương lai...chương trình giáo dục giới tính và giáo dục phòng chống HIV/AIDS cũng rất cần có 1 sự đầu tư thích đáng về kinh phí" (ý kiến của Sở Giáo dục Khánh Hòa - Nha Trang).

Cuối cùng, chúng tôi cũng hiểu rằng, việc quan tâm của Chính phủ vào công tác giáo dục thế hệ trẻ sẽ không thể chỉ được đo đếm bằng vật chất. Sự trân trọng tài năng, vun xới và tạo điều kiện cho thanh niên được học tập, lao động và cống hiến là một nguồn khích lệ vô giá đối với những cố gắng của họ. Tiếc thay, trong thời gian vừa qua, không phải lúc nào công tác này cũng được coi trọng đúng mức. Nhận xét sau đây của một cô giáo ở trường phổ thông cấp III ở Nha Trang là một nhận xét nhỏ, nhưng đó là một điều tâm huyết, đã làm cho nhóm nghiên cứu của chúng tôi suy nghĩ

"...chị thử nghĩ xem, sự chênh lệch giữa việc đưa tin các cuộc thi thời trang sắc đẹp và các cuộc thi kiến thức, kể cả khi có học sinh ta đi dự thi ở các kỳ thi Quốc tế là như thế nào? Lớp trẻ sẽ từ tế làm sao được khi chúng chỉ biết có quần áo, váy vóc son phấn, mới mấy tuổi đầu đã tiêu xài như rác, may những bộ đầm hàng triệu, mua những thỏi son hàng trăm...Còn kiến thức, còn sự hiểu biết....chúng sẽ làm được gì cho đất nước này?"

Công tác truyền thông về HIV/AIDS là một trong 3 chủ đề lớn mà chúng tôi muốn tìm hiểu qua cách đánh giá của một số người giữ những trách nhiệm chủ chốt trong lĩnh vực này ở Nha Trang. Một số người ở Ủy ban Dân số Tỉnh nói rằng "trước kia [tức là trước 1993] công tác phòng chống AIDS ở Khánh Hòa nói chung và ở Nha Trang nói riêng bị bỏ lỡ. Chỉ từ khi phát



hiện 2 trường hợp về AIDS mới hoảng lên. Khi đó mới có sự tập trung chỉ đạo nhưng không bài bản...khoảng 2 năm gần đây công tác truyền thông đại chúng đã làm được nhiều việc...”

Hoạt động tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS ở Nha Trang được kết hợp giữa Sở Y tế. Trung tâm Y học dự phòng và Sở Văn hóa thông tin. Sở thương binh xã hội có kết hợp cộng tác một số mặt với hoạt động này nhưng không thường xuyên - chủ yếu là việc giải quyết các đối tượng mại dâm, ma túy sau khi bị công an bắt giữ. Vì vậy, trên thực tế, tất cả các hoạt động tuyên truyền trên loa, các panô, khẩu hiệu trên đường phố, và các tài liệu tuyên truyền cũng như việc tổ chức các cuộc mít tinh, điều hành đều do Sở Văn hóa thông tin làm. Sau khi thành lập Ban chỉ đạo chung, mỗi ngành đều có Ban chỉ đạo riêng tự triển khai các hoạt động phù hợp với đối tượng do ngành mình phụ trách. Một cô giáo ở trường phổ thông cấp III đã nhận xét rằng, sở Giáo dục Khánh Hòa - Nha Trang đã làm tốt công tác này trong học sinh. Điều này cũng đã được xác nhận bởi nhiều hiệu trưởng các trường phổ thông ở Nha Trang và bởi lãnh đạo sở Giáo dục.

“Ngành giáo dục đã làm việc này [tuyên truyền phòng chống AIDS] một cách bài bản và có kết quả tốt. Sở đã tổ chức huấn luyện cho giáo viên sinh vật cấp II và cấp III và dạy cho các em trong chương trình lồng ghép hoặc ngoại khóa. Nội dung của kiến thức và phòng chống AIDS rất phù hợp với các môn giải phẫu sinh lý, di truyền và giáo dục công dân” (ý kiến Sở Giáo dục). Vấn đề chỉ cần là ở chỗ phải tính toán nội dung tuyên truyền sao cho vừa phải, vì chương trình học chính thức của học sinh đã là quá nặng bây giờ lại phải kèm thêm bao nhiêu nội dung khác nữa, nào là giáo dục giới tính, giáo dục phòng chống AIDS, phòng chống thuốc là...

Sở Văn hóa Thông tin đã kết hợp nội dung giáo dục tuyên truyền với Trung tâm Y học dự phòng, nhưng để phòng chống AIDS ngành văn hóa còn phải không chế và kiểm soát được các văn hoá phẩm và video đen (mà nhiệm vụ này thì hầu như đạt kết quả thấp?). Việc tuyên truyền “chỉ mới chọn địa bàn tuyên truyền mà chưa nhằm vào đối tượng tuyên truyền. Địa bàn được chọn thường là thị trấn ven quốc lộ, nơi tập trung đông dân, hoặc nơi có nhiều mại dâm...” (ý kiến của Sở Văn hóa).

Các cán bộ ở **Trường Đại học Thủy sản** đã có nhận xét là các tuyên truyền trên báo và trên tivi là rất chung chung. Điều này chỉ phù hợp với thời kỳ đầu trong tuyên truyền và giáo dục đại chúng. Học sinh đại học đã lớn và cũng có những nhu cầu riêng về kinh tế cũng như các quan hệ xã hội khác. Vì vậy, việc soạn thảo nội dung tuyên truyền phù hợp với nhu cầu hiểu biết của từng nhóm đối tượng ở giai đoạn này là rất cần thiết. **Tỉnh hội phụ nữ Khánh Hòa** nhấn mạnh đến tác dụng của mạng lưới cán bộ hội địa phương, đề cao công tác đào tạo đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, lấy nòng cốt là Ban chấp hành hội Phụ nữ xã, phường. Hoạt động này có một ý nghĩa tích cực vì đội ngũ tuyên truyền viên là phụ nữ rất có lợi thế trong công tác tiếp xúc và tư vấn các đối tượng ở cơ sở, địa phương. **Tỉnh Đoàn Khánh Hòa** khuyến khích hoạt động của mình thông qua đội thanh niên xung kích cơ sở, nhóm phòng chống tệ nạn xã hội và các phòng tư vấn sức khỏe. Một số nhóm thanh niên hoặc cá nhân có khả năng tiếp xúc với mọi đối tượng nằm trong nhóm có nguy cơ cao đã được đào tạo thêm khả năng này. Vai trò của họ không chỉ là tư vấn, giới thiệu cho các đối tượng có lo lắng tìm gặp "phòng tư vấn sức khỏe", hoặc là điện thoại cho Trung tâm phòng chống AIDS, bản thân họ đã có những giúp đỡ hoặc giải đáp những thông tin về AIDS ngay tại cơ sở. Cách thức này đã có hiệu quả hơn là những tuyên truyền ở ạt. Các đối tượng “có vấn đề” thường lảng tránh sự gặp gỡ đông đúc. Ủy ban phòng chống AIDS đề cao và duy trì đều đặn chương trình tập huấn cho các y bác sĩ tuyến tính, huyện và thành phố. Ủy ban này đã thu hút được cả các phòng mạch tư - nhiều bác sĩ, nữ hộ sinh ở các cơ sở y tế tư nhân tham gia các đợt tập huấn. Việc tuyên truyền phòng chống AIDS đối với những người cho và bán máu cũng đã được duy trì ở các bệnh viện.

Đó là bức tranh chung về hoạt động tuyên truyền phòng chống AIDS ở Nha Trang. Có 1 cảm giác rằng mỗi ban ngành đều có hoạt động, nhưng sự hợp tác là lỏng lẻo nên hiệu quả hỗ trợ thấp - không gây ấn tượng. Trong tất cả các cuộc gặp gỡ với các vị đứng đầu một số ban ngành có tham gia vào công tác này, chúng tôi thường nghe một lời đánh giá chung là hoạt động tuyên truyền ở Nha Trang làm còn dở lắm. **Lý do chủ yếu của tình trạng này nằm ở 3 điểm: chỉ đạo của Trung ương, kinh phí và kế hoạch đào tạo đội ngũ tuyên truyền viên.**

*“Sở Văn hóa có thể đảm trách có hiệu quả một chương trình về tuyên truyền, giáo dục phòng chống AIDS nhưng chúng tôi không có kinh phí, kinh phí đã cản trở chúng tôi rất nhiều”./ “ở Nha Trang, các chỉ thị về tuyên truyền thường đến chậm kinh phí không có. Bao giờ có chỉ thị, mới lập được dự trù và sau đó mới xin được kinh phí. Trong mỗi đợt tuyên truyền, ít nhất chúng tôi phải có 50 triệu, trong khi kinh phí chỉ có 18 triệu. Làm rải ra, chẳng khác gì muối bỏ biển... Vấn đề xã hội hóa tuyên truyền cho thành nếp trong ý nghĩ của người dân là cực kỳ quan trọng, nhưng không làm được vì không có kinh phí, rất tiếc. Ngoài ra, chúng tôi cần phải được tập huấn kiến thức về AIDS, phải hiểu biết về giáo dục tuyên truyền, nhiều khi dân hỏi nhiều câu hóc búa lắm, không phải cán bộ nào cũng trả lời được”* ( ý kiến Sở Văn hoá Thông tin ).

Ủy ban Chăm sóc trẻ em, Hội Phụ nữ Tỉnh và Cục phòng chống tệ nạn xã hội đều có nhận xét rằng nội dung chất lượng và nghệ thuật tuyên truyền còn yếu kém, hình thức. Việc thay đổi chất lượng của công tác tuyên truyền là rất quan trọng, vì chúng ta đã xác định là bệnh AIDS không có thuốc chữa, chỉ có thể phòng chống - mà hoạt động này chỉ đạt kết quả tốt nếu có một hệ thống giáo dục tuyên truyền tốt. **Cục phòng chống tệ nạn xã hội** kiến nghị *“thành lập các nhóm công tác xã hội, các tổ chức tư vấn trực tiếp hoặc qua điện thoại trong cả nước. Những cơ sở này phải làm việc thường xuyên giúp cho người dân một thói quen giao tiếp tự nhiên, không sợ sệt... Cũng rất cần thiết phải xuất bản một tờ tin hoặc phải duy trì 1 góc báo trên một số tờ báo chính cho nội dung phòng chống AIDS”*. Tất nhiên việc phối hợp đưa tin giữa các báo, tivi và chương trình truyền thanh là rất quan trọng. Những nguồn tin đưa ra ngoài nội dung chính xác, hình thức sinh động, phải được làm đều đặn trong một thời gian dài, vì việc thay đổi một thói quen, hành vi không thể đạt được trong một sớm một chiều. Những thông tin không chỉ gây sự sợ hãi mà điều quan trọng là khuyến khích và khẳng định khả năng của con người là làm chủ được hành vi của mình trong mục đích bảo vệ mình và bảo vệ người khác. **Trường Đại học Thủy sản** đề nghị: ngoài những thông tin tổng hợp, tivi cần phải *“đưa ra những hình ảnh cụ thể, gây ấn tượng và nhớ lâu về tốc độ phát triển của AIDS [và cũng kiến nghị] Chính phủ phải đặt vấn đề ý thức lại công tác giáo dục tuyên truyền, cần phải có kế hoạch đào tạo cán bộ đầu ngành, có hiểu biết tốt và có năng lực. Vì quan hệ tình dục là một việc cá nhân, rất tế nhị và đó cũng chính là con đường lan nhiễm HIV nhanh nhất [nên muốn giáo dục] phải đầu tư suy nghĩ [về cách giáo dục] mới đạt kết quả...”*

Phòng Cảnh sát Hình sự cũng như Hội Phụ nữ Tỉnh đã cho rằng sự cộng tác giữa những người làm công tác y tế và các cơ quan truyền thông còn chưa tốt. Phòng Cảnh sát Hình sự đã hoạt động rất tích cực nhằm phân hóa, và hạn chế sự gia tăng của mại dâm, ma túy, tuy nhiên hoạt động của họ cũng là lẻ loi. Những đối tượng mại dâm và ma túy sau khi được phát hiện sẽ được giao cho sở Lao động Thương binh Xã hội, nếu những nơi này quản lý không tốt thì họ lại quay về đường cũ. Như vậy là sự không kết hợp hành động đã kéo theo sự lãng phí sức lực và uy tín của cả 2 phía cơ quan, làm cho đối tượng cũng không còn sợ chính quyền nữa.

*“Đã từ lâu chúng ta nói đến sự kết hợp giữa công an và công tác xã hội. Tôi cho rằng phải tạo được sức mạnh dư luận của toàn dân. Các ngành phải kết hợp phòng chống thường xuyên, liên tục, có chiều sâu và biện pháp thích hợp. Phải mở một số địa chỉ hoặc trung tâm tư vấn về giáo dục AIDS, mại dâm. Cũng phải đặc biệt chú ý đến đối tượng học sinh thanh thiếu niên. Sau*

cùng, phải có một điều kiện vật chất, kinh phí đầy đủ và chỉ đạo tập trung một thời gian dài - làm nửa vời chỉ làm cho tình trạng xấu hơn, khó kiểm soát hơn” (ý kiến của Phòng Cảnh sát Hình sự )

Có thể hình dung thấy **trong công tác tuyên truyền, đội ngũ tuyên truyền viên và các trung tâm tư vấn có một ý nghĩa đặc biệt. Sự giáo dục, tuyên truyền trong một thời gian dài đòi hỏi phải có 1 sự phản hồi về kiến thức và hành vi của đối tượng thông qua các trung tâm tư vấn hoặc giải đáp.** Đội ngũ tuyên truyền viên được đào tạo nghiêm túc, có năng lực và đi xuống cơ sở thường xuyên sẽ bảo đảm được sự hòa hợp giữa kiến thức truyền thông và trình độ của các nhóm dân cư. Nhiều khoảng cách và những lỗ hổng trong truyền thông là biểu hiện của một danh sách truyền thông kém hiệu quả. **Xây dựng Trung tâm Tư vấn thành một địa chỉ quen thuộc và tin cậy không chỉ cho nhóm có hành vi mắc nhiễm cao mà còn cho tầng lớp thanh niên và mọi người là một việc phải làm trong thời gian tới đây.** Điều này rất quan trọng vì tất cả mọi người đều muốn được tôn trọng và giữ bí mật khi chia sẻ những việc riêng. **Trung tâm tư vấn cũng sẽ là nơi kiểm nghiệm chất lượng của công tác truyền thông, lấy đó làm cơ sở để điều chỉnh hoặc thay đổi các nội dung tuyên truyền khi cần thiết. Tất nhiên, tất cả những việc này đòi hỏi phải được thực hiện trong một môi trường xã hội ngày càng lành mạnh và có trật tự. Đó chính là điều kiện thành công của mọi chiến dịch truyền thông phòng chống AIDS.**